

Bản án số: 67/2019/HS-PT
Ngày 30-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Long Kiếm;

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái;

Bà Nguyễn Thị Hoa;

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2019/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Khắc V, do có kháng cáo của các bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo:* Nguyễn Khắc V (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 8 năm 1988 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký thường trú: Khu phố B, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Khắc T và bà Hoàng Thị V; có vợ Nguyễn Thị T và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án: Bản án số 51/2010/HSST ngày 28/4/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Bản án số 63/2011/HSPT ngày 15/12/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam, xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam từ ngày 26/12/2018 đến nay; có mặt.

- Các bị hại có kháng cáo:

1. Bà Lộc Thị N, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số 03/43, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Bà Vũ Bích V (tên gọi khác Vũ Thị H), sinh năm 1971; nơi cư trú: Số 47/2, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

3. Bà Dương Thị N, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số 31, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

4. Bà Trình Thị S (tên gọi khác Trình Thị H), sinh năm 1960; nơi cư trú: Số 1/43 đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

5. Bà Vũ Thị N, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số 4/3 thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

6. Bà Ong Thị T, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số 9/14 đường B, khối 2, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

7. Ông Trần Duy T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số 76A, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

8. Bà Hoàng Thị Thanh H, sinh năm 1958; nơi cư trú: Số 7/14 đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

9. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tổ 7, khối 2, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

10. Ông Lý Văn P, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 17/1 đường Phan Đình Phùng, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

11. Ông Nguyễn Văn B (tên gọi khác Nguyễn Văn T), sinh năm 1953; nơi cư trú: Tổ 7, khối 2, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

12. Bà Nguyễn Thu H, sinh năm 1960; nơi cư trú: Số 23 đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

13. Bà Lý Thị N, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 3, khối 5, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

14. Bà Vũ Thị S, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số 66B/2, đường L, khối 2, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

15. Bà Lưu Thị Y, sinh năm 1964; nơi cư trú: Khối 2, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

16. Bà Đào Thị B, sinh năm 1953; nơi cư trú: Số 62 đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

17. Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số 15/2 khối 2, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

18. Ông Phan Ngọc M, sinh năm 1947; nơi cư trú: Số 34, đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

19. Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

20. Ông Lý Văn C (tên gọi khác Lý Văn A), sinh năm 1959; nơi cư trú: Ngõ 1, khối 5, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

21. Bà Trương Bích H (tên gọi khác H), sinh năm 1952; nơi cư trú: Số 88 đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

22. Bà Phạm Thị O, sinh năm 1952; nơi cư trú: Số 132, tổ 3, đường P, khối 5, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

23. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1956; nơi cư trú: Khối 2, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

24. Ông Nguyễn Xuân K, sinh năm 1953; nơi cư trú: Số 190C đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

25. Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số 14/27 đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

26. Bà Hoàng Thị G, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

27. Bà Lộc Thị T, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

28. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số 42 C, Khối 4, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

29. Bà Lã Thị M, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số 66 đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

30. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953; nơi cư trú: Ngõ 2, khối 2, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

31. Bà Nguyễn Thị Tú U (tên gọi khác Nguyễn Thị U), sinh năm 1974; nơi cư trú: Số 16 đường Y, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

32. Ông Phan Văn G, sinh năm 1958; nơi cư trú: Số 724, đường B, phường B, quận H, thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành hình phạt tù và không có nghề nghiệp ổn định, thường đi lang thang nên Nguyễn Khắc V hay đi qua khu vực Vườn hoa T thuộc phường T, quận T, thành phố Hà Nội và biết được nhiều người dân của khối 2, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đang tập trung khiếu nại, tố cáo về việc thu hồi đất nên nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tiền.

Khoảng 08 giờ ngày 21/12/2018, Nguyễn Khắc V đến khu vực Vườn hoa T thuộc phường T, quận T, thành phố Hà Nội tự giới thiệu là cán bộ Ban phòng chống tham nhũng Trung ương, có khả năng giải quyết khiếu nại cho người dân. Nhóm khiếu kiện cử chị Vũ Bích V ra nói chuyện với Nguyễn Khắc V, qua trao đổi, Nguyễn Khắc V hứa giúp mọi người được hưởng mức đền bù cao hơn và sẽ phát cho mỗi người một thẻ từ để vào công gập Chủ tịch nước, chị Vũ Bích V

hỏi Nguyễn Khắc V giấy tờ chứng minh nhưng do chưa kịp chuẩn bị nên Nguyễn Khắc V xin số điện thoại của chị Vũ Bích V để liên lạc. Sau đó, Nguyễn Khắc V đến quán internet để tải các tài liệu về máy chỉnh sửa rồi in ra ghép dấu của bản đã tải vào nội dung Nguyễn Khắc V chỉnh sửa rồi phôi tô trên giấy A4 thành các văn bản có nội dung:

- Quyết định số 84336/BPCTN/CTN, Hà Nội ngày 22/12/2018, tên cơ quan ban hành: BỘ CÔNG AN, BỘ NỘI VỤ về việc giải quyết khiếu nại của người dân phường V, TP Lạng Sơn. Nội dung có phần “BCA Quyết định: giao cho đồng chí Nguyễn Khắc V, sinh năm 1988 CB TT LS 633-662 làm chức vụ đội trưởng chuyên án”; có 02 chữ ký, đóng dấu phôi tô (màu đen) của Phó Chánh thanh tra Bộ Công an, Chánh Văn phòng Ban Nội chính phía dưới bên trái, bên phải của văn bản.

- Quyết định (Thanh tra chính phủ), số 84336/BPCTN/CTN, Hà Nội ngày 22/12/2018, Tên cơ quan ban hành: BỘ CÔNG AN, BỘ NỘI VỤ về việc giải quyết khiếu nại của người dân phường V, TP Lạng Sơn, Nội dung có phần “BCA Quyết định: giao cho đồng chí Nguyễn Khắc V, sinh năm 1988 CB TT LS 633-662 làm chức vụ đội trưởng chuyên án”; có chữ ký đóng dấu phôi tô (màu đen) của Vụ trưởng vụ I Văn phòng Chính phủ đóng phía dưới bên trái của văn bản.

- Công văn số 10490/VPCP-V.I ngày 22/12/2018 của Văn phòng chính phủ về việc chuyển đơn, thư của công dân. Có chữ kí dấu phôi tô (màu đen) của Vụ trưởng vụ I Văn phòng Chính phủ đóng phía dưới bên phải của văn bản.

- Chứng minh thư số 011827125 mang tên Nguyễn Khắc V, sinh ngày 02/8/1988, nơi ĐKKH thường trú: thôn T, xã N, huyện Đ, Hà Nội có dấu chứng thực (dấu phôi tô màu đen) đóng phía dưới bên trái của văn bản.

Sau khi làm xong các giấy tờ, Nguyễn Khắc V gọi điện cho chị Vũ Bích V hẹn gặp trực tiếp. Khoảng 10 giờ ngày 22/12/2018, Nguyễn Khắc V đến số 19 đường N, phường H, quận H, thành phố Hà Nội, trong phòng có khoảng 30 người, Nguyễn Khắc V đưa cho chị Vũ Bích V và mọi người những giấy tờ mình đã làm, bảo mọi người viết đơn trình bày, sau đó kí vào một tờ giấy A4 đủ 10 chữ ký rồi nộp mỗi người 600.000đ lệ phí để giám định chữ ký. Mọi người tin tưởng Nguyễn Khắc V có khả năng giúp giải quyết việc khiếu kiện nên đồng ý làm theo, bà Lộc Thị N là người đứng ra ghi danh sách thu tiền, thu giấy và chữ ký của người khác, thực tế những người nộp tiền gồm: Nguyễn Thị P, Hoàng Thị B (trong danh sách là bà D), Trương Bích H, Nguyễn Thị S, Đào Thị B, Nguyễn Thu H, Nguyễn Thị L, Lã Thị M, Lý Thị N, Phạm Thị O, Nguyễn Xuân K, Lộc Thị N (trong danh sách là A), Nguyễn Văn B, Trình Thị Sáng (trong danh sách là V), Phan Văn G, Nguyễn Thị T, Lưu Thị Y (trong danh sách là anh C), Lý Văn C, Dương Thị N (ghi trong danh sách là Đ), Lý Văn P (ghi trong danh sách là chú L), Trần Duy T (trong danh sách là T), Nguyễn Thị Tú U (trong danh sách là U), Hoàng Thị G, Vũ Thị S, Vũ Thị N, Vũ Bích V (trong danh sách là H + V), Lộc Thị T, Hoàng Thị P, Lưu Thị Y, Hoàng Thị Thanh H

(bà H nộp cho bà và ông Tạ Nguyễn T), Phan Ngọc M (nộp cho ông M và Phan Văn S, Phan Thị H), Ong Thị T (ghi trong danh sách là anh V và nộp cho bà S). Tổng cộng 32 người nộp tiền đại diện cho 36 hộ đứng đơn, tổng số tiền thu được là 21.600.000 đồng. Sau khi thu tiền chị Vũ Bích V đưa giấy tờ, giấy ký tên, cùng toàn bộ số tiền trên cho Nguyễn Khắc V. Nguyễn Khắc V nhận hồ sơ, tiền và hẹn ngày 24/12/2018 sẽ lên thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để xem thực tế khu đất bị thu hồi và giải quyết khiếu kiện cho người dân. Sau khi nhận tiền, Nguyễn Khắc V đi về rồi vứt hết giấy tờ của mọi người đi, mang 14.000.000 đồng gửi vào tài khoản số 03401017005085 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần H Việt Nam tại Hà Nội, số tiền 7.600.000 đồng còn lại Nguyễn Khắc V chi tiêu cá nhân hết, ngoài ra còn rút 02 lần tiền mỗi lần 1.500.000 đồng từ Ngân hàng ra để chi tiêu cá nhân.

Để tiếp tục lừa người dân nhằm chiếm đoạt tiền của các bị hại nên bị cáo đã làm các tài liệu là bản phô tô trên giấy A4 gồm: Văn bản số 1663/QĐ-BCA Hà nội, ngày 24/12/2018 của THANH TRA NHÀ NƯỚC, BỘ CÔNG AN, Quyết định thu hồi tiền và đất tái định cư phát triển đô thị và quy hoạch dân cư tại khối 2, phường V, thành phố L để làm sáng tỏ vụ việc (03 bản); Giấy đề nghị thuê nhà nước có chữ ký, đóng dấu phô tô màu đen của Phó Tổng Thanh tra Nhà nước thường trực (33 bản). Khoảng 09 giờ ngày 25/12/2018, Nguyễn Khắc V gặp nhóm người khiếu kiện tại nhà chị Vũ Bích V ở thành phố L, đưa các giấy tờ vừa làm cho mọi người xem và nói sẽ làm việc với chính quyền tỉnh Lạng Sơn, mỗi gia đình bị thu hồi đất viết vào tờ giấy đề nghị thuê nhà nước được cấp 100m² đất tái định cư, mỗi suất phải nộp 6.400.000 đồng để Nguyễn Khắc V làm thủ tục (BL 187). Chị Vũ Bích V và mọi người nghi ngờ Nguyễn Khắc V lừa đảo nên đã làm đơn tố giác đến Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc V phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/12/2018.

Căn cứ Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự 2015; buộc bị cáo Nguyễn Khắc V phải hoàn trả lại số tiền đã chiếm đoạt cho các bị hại: Nguyễn Thị P, Hoàng Thị B, Trương Bích H, Nguyễn Thị S, Đào Thị B, Nguyễn Thu H, Nguyễn Thị L, Lã Thị M, Lý Thị N, Phạm Thị O, Nguyễn Xuân K, Lộc Thị N, Nguyễn Văn B, Trình Thị S, Phan Văn G, Nguyễn Thị T, Lưu Thị Y, Lý Văn C, Dương Thị N, Lý Văn P, Trần Duy T, Nguyễn Thị Tú U, Hoàng Thị G, Vũ Thị S, Vũ Thị N, Vũ Bích V, Lộc Thị T, Hoàng Thị P, Nguyễn Thị Kim H mỗi người 600.000 đồng; Hoàng Thị Thanh H 1.200.000 đồng; Ong Thị T 1.200.000 đồng và Phan Ngọc M 1.800.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm trả, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định.

Trong hạn luật định, các bị hại Nguyễn Thị P, Hoàng Thị B, Trương Bích H, Nguyễn Thị S, Đào Thị B, Nguyễn Thu H, Nguyễn Thị L, Lã Thị M, Lý Thị N, Phạm Thị O, Nguyễn Xuân K, Lộc Thị N, Nguyễn Văn B, Trình Thị S, Phan Văn G, Nguyễn Thị T, Lưu Thị Y, Lý Văn C, Dương Thị N, Lý Văn P, Trần Duy T, Nguyễn Thị Tú U, Hoàng Thị G, Vũ Thị S, Vũ Thị N, Vũ Bích V, Lộc Thị T, Hoàng Thị P, Nguyễn Thị Kim H, Hoàng Thị Thanh H, Ong Thị T và Phan Ngọc M kháng cáo toàn bộ Bản án đề nghị hủy Bản án sơ thẩm số 75/2019/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để điều tra lại vụ án tránh bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đơn kháng cáo của các bị hại làm trong hạn luật định là hợp lệ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng quy định của pháp luật và đã áp dụng đầy đủ quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị hại không xuất trình được các tài liệu, chứng cứ chứng minh việc Bản án sơ thẩm số 75/219/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2019 vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng cũng như không xuất trình được căn cứ chứng minh bỏ lọt tội phạm, chứng minh có đồng phạm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị hại xử giữ nguyên nội dung Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cấp phúc thẩm Tòa án đã triệu tập họp lệ, các bị hại Nguyễn Thị Tú U, Nguyễn Thị Kim H, Đào Thị B vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các bị hại này là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Khắc V thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo Nguyễn Khắc V về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan; nội dung quyết định của Bản án sơ thẩm là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Các bị hại kháng cáo yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại vì có đồng phạm và tránh bỏ lọt tội phạm; lý do kháng cáo: Các bị hại cho rằng tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai nhận có người khác tham gia cùng bị cáo, một số cơ quan ép bị cáo khai là trong số các bị hại có bị hại tham

gia cùng bị cáo lừa đảo nhưng vì lương tâm nên bị cáo không khai oan cho các bị hại; ngoài ra, các bị hại cho rằng Cơ quan điều tra chưa thu giữ điện tín từ hai chiếc sim điện thoại của bị cáo gọi cho mọi người để từ đó tìm ra người đã đồng phạm tham gia cùng bị cáo phạm tội. Xét kháng cáo của các bị hại thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không thừa nhận tại cấp sơ thẩm đã khai như lời trình bày của các bị hại; không có ai, không có cơ quan, tổ chức nào tham gia phạm tội cùng bị cáo, bị cáo phạm tội một mình, bị cáo đã khai nhận đầy đủ, trung thực tại cơ quan điều tra; không có ai, không có cơ quan nào ép bị cáo khai oan cho các bị hại. Các bị hại cũng không xác định được cụ thể ai, cơ quan nào đã tham gia cùng bị cáo thực hiện phạm tội; không có căn cứ chứng minh Bản án sơ thẩm vi phạm thủ tục tố tụng.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị hại không xuất trình được tài liệu, chứng cứ mới chứng minh đối với yêu cầu kháng cáo của mình. Ngoài ra, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các cơ quan tiến hành tố tụng cũng đã điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo là độc lập, không có ai hỗ trợ, giúp sức bị cáo thực hiện việc lừa đảo đối với các bị hại.

[5] Việc thu giữ điện tín trong quá trình điều tra đối với vụ án này đã được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Các bị hại phát hiện có đồng phạm, bỏ lọt tội phạm, có quyền tố cáo với cơ quan Công an để được xem xét giải quyết.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị hại. Cần giữ nguyên nội dung Bản án sơ thẩm.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị hại về việc yêu cầu hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2019/HS-ST ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2019/HS-ST ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ các Điều 357, 584, 585, 586, 589

của Bộ luật Dân sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc V phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/12/2018.

2. Về bồi thường thiệt hại dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Khắc V phải hoàn trả lại số tiền đã chiếm đoạt cho:

- Bà Lộc Thị N: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Vũ Bích V (tên gọi khác Vũ Thị H): 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Dương Thị N: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Trình Thị S (tên gọi khác Tên gọi khác Trình Thị H): 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Vũ Thị N: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Ông Trần Duy T: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Nguyễn Thị P: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Ông Lý Văn P: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Ông Nguyễn Văn B (tên gọi khác Nguyễn Văn T): 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Nguyễn Thu H: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Lý Thị N: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Vũ Thị S: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Lưu Thị Y: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Đào Thị B: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Nguyễn Thị Kim H: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Hoàng Thị P: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Ông Lý Văn C (tên gọi khác Lý Văn C): 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Trương Bích H: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Phạm Thị O: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Nguyễn Thị S: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Ông Nguyễn Xuân K: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Hoàng Thị B: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);

- Bà Hoàng Thị G: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Lộc Thị T: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Nguyễn Thị T: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Lã Thị M: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Nguyễn Thị L: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Nguyễn Thị Tú U: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Ông Phan Văn G: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);
- Bà Hoàng Thị Thanh H: 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng);
- Bà Ong Thị T: 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng);
- Ông Phan Ngọc M: 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng);

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khắc V: 01 chứng minh nhân dân số 186600469 mang tên Nguyễn Khắc V, cấp ngày 04/02/2017.
- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu đen, số IMEI 1: 869002030916015, IMEI 2: 869002030916007 lắp 02 sim viettel, sim 1: 0866019833, sim 2: 0866698121.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 hàng 4 năm 2019).

- Tạm giữ 1.494.000 đồng (một triệu bốn trăm chín mươi tư nghìn đồng) hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.1054411.00000 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, theo giấy ủy nhiệm chi số 26 ngày 10/4/2019 để đảm bảo thi hành án.

- Duyệt lệnh phong tỏa số tiền 10.945.800 đồng (mười triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn, tám trăm đồng) trong tài khoản số 034.01.01.7005085 tại Ngân hàng TMCP H Việt Nam - Chi nhánh L - PGD P (MSB P) của bị cáo Nguyễn Khắc V, theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 01 ngày 18/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Công văn số 02/2019/CV-MSB PHỦ LỖ ngày 22/03/2019 của Ngân hàng TMCP H Việt Nam - Chi nhánh L - PGD P (MSB P) để đảm bảo thi hành án.

4. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Khắc V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.080.000 đồng (một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Án phí phúc thăm: Các bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thăm.

Bản án phúc thăm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30/9/2019).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu:Hồ sơ, Tòa hình sự, HCT,KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THĂM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm